

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

BÀI 12: THỰC HÀNH BẢN VẼ XÂY DỰNG

NỘI DUNG BÀI HỌC:

I. Chuẩn bị

- Dụng cụ: Bộ dụng cụ vẽ kỹ thuật (thước kẻ, êke, compa, bút chì cứng và bút chì mềm, tẩy

- Tài liệu: SGK

- Đề bài: Các bản vẽ mặt bằng tổng thể và các hình biểu diễn của ngôi nhà

II. Nội dung thực hành

- Cho bản vẽ mặt tổng thể và bản vẽ mặt bằng của ngôi nhà

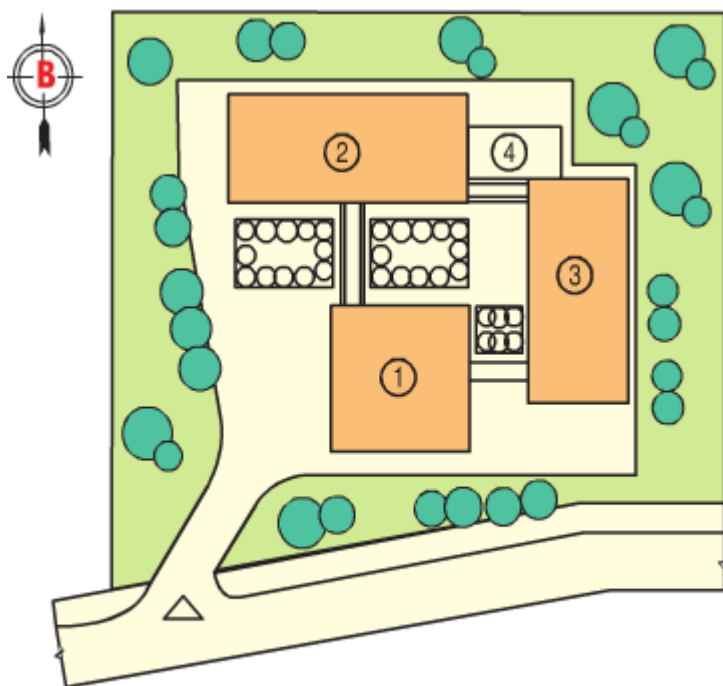
+ Đọc bản vẽ mặt bằng tổng thể

+ Đọc bản vẽ mặt bằng ngôi nhà

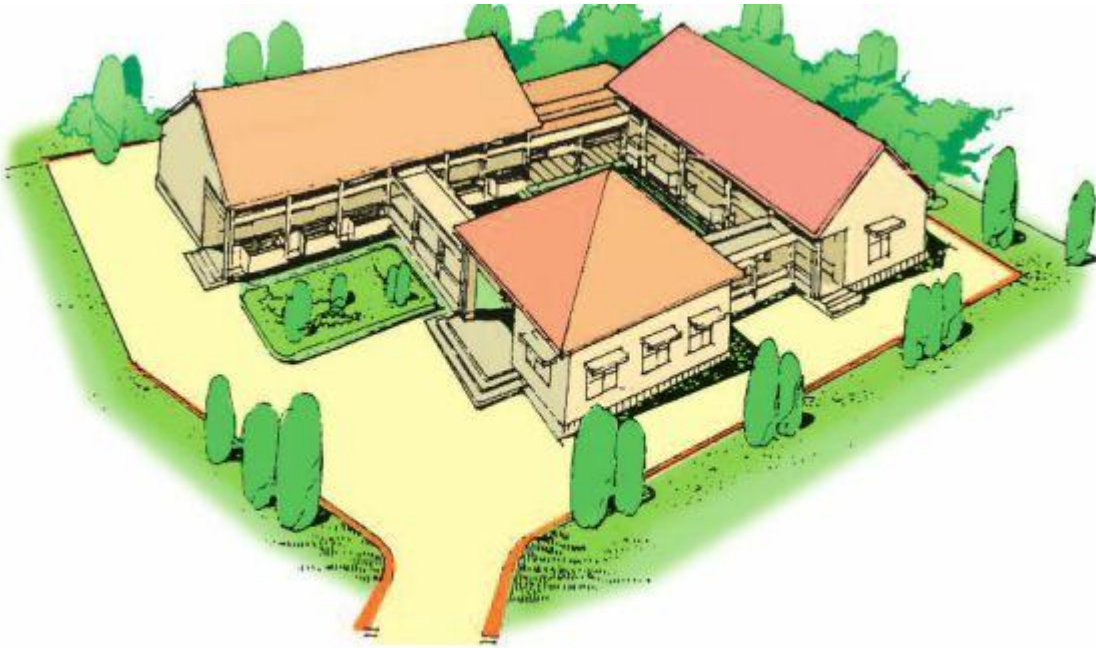
III. Các bước tiến hành

1. Đọc bản vẽ mặt bằng tổng thể

- Cho bản vẽ mặt bằng tổng thể (hình 12. 1) và hình chiếu phối cảnh (hình 12.2) của một trạm xá xã.



Hình 12.1. Mặt bằng tổng thể trạm xá



Hình 12.2. Hình chiếu phối cảnh trạm xá

Yêu cầu:

Câu 1.

- Trạm xá có bao nhiêu ngôi nhà?
- Nêu chức năng của từng ngôi nhà.

Câu 2. Đánh số các ngôi nhà trên hình chiếu phối cảnh theo ghi chú trên mặt bằng tổng thể.

Câu 3: Chỉ rõ hướng quan sát để nhận được mặt đứng ngôi nhà các ngôi nhà của trạm xá cho trên hình 12.3SGK



Hình 12.3. Mặt đứng trạm xá

Gợi ý trả lời

Câu 1.

Có ba ngôi nhà chính:

1. Nhà khám bệnh
 2. Nhà điều trị
 3. Nhà kế hoạch hóa gia đình
- Có một công trình phụ

4. Khu vệ sinh

Câu 2. Đánh số các ngôi nhà trên hình chiếu phối cảnh theo ghi chú trên mặt bằng tổng thể.

1. Nhà khám bệnh

2. Nhà điều trị

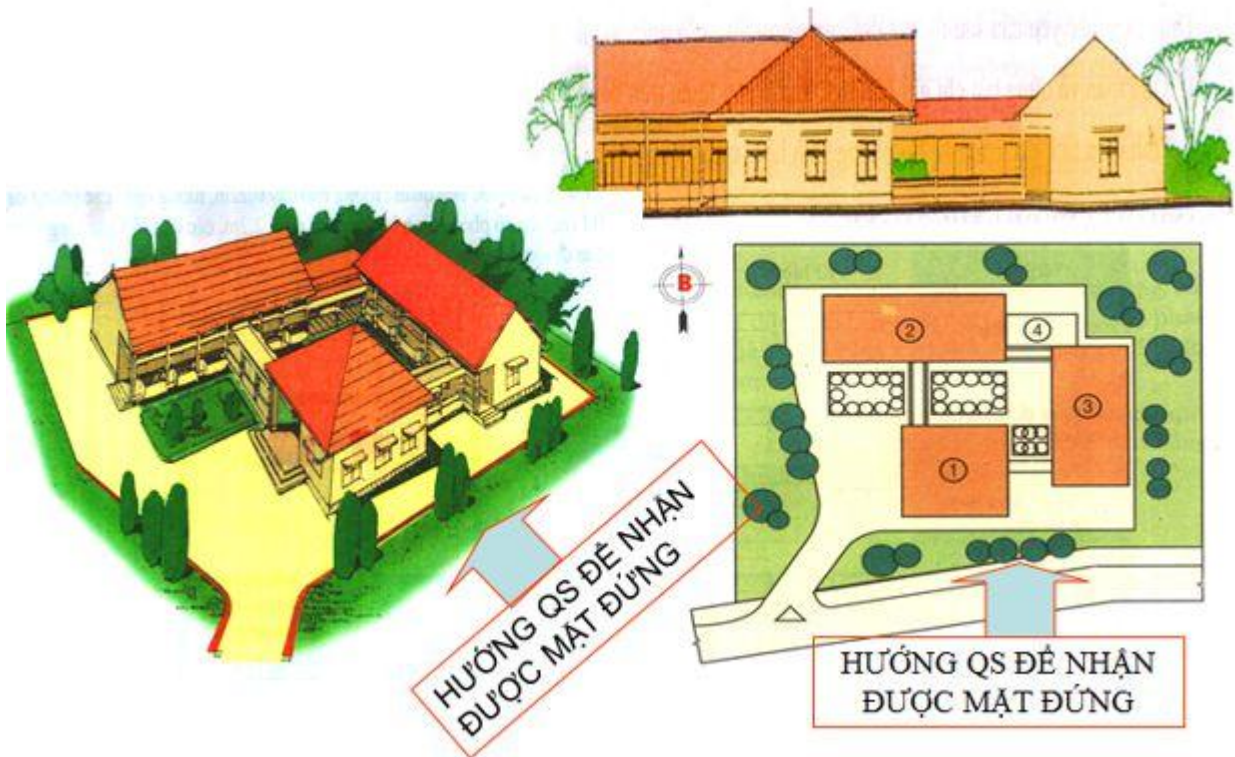
3. Nhà kế hoạch hóa gia đình

4. Khu vệ sinh

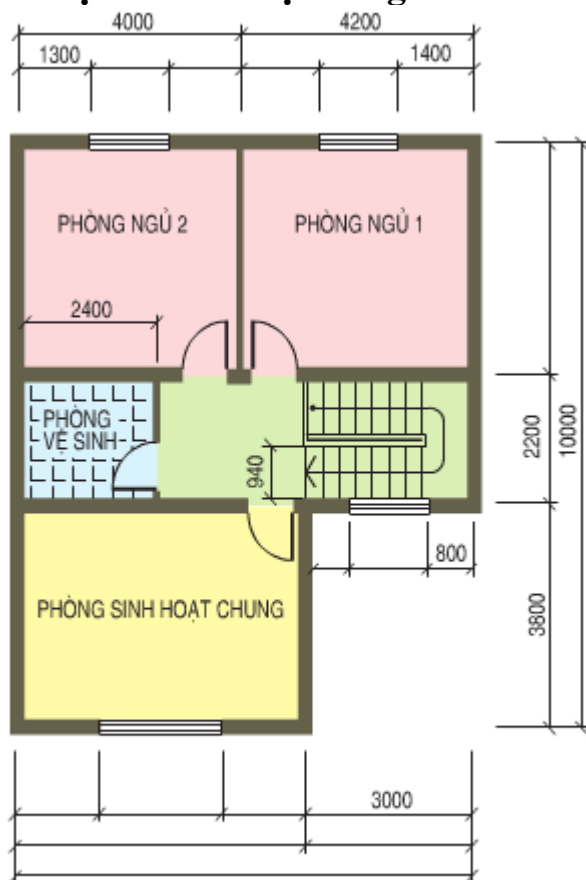


Câu 3: Chỉ hướng quan sát để nhận được mặt đứng ngôi nhà các ngôi nhà của trạm xá:

MẶT ĐỨNG TRẠM XÁ



2. Đọc bản vẽ mặt bằng



Hình 12.4. Mặt bằng tầng 2

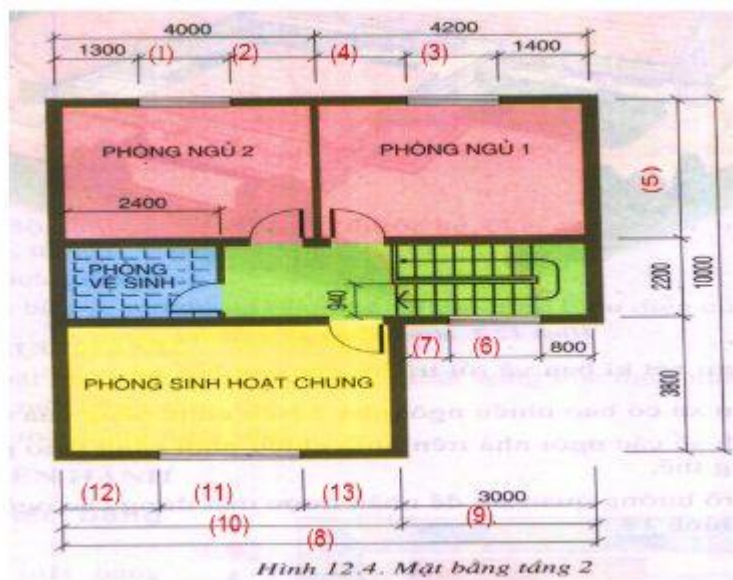
- Các kích thước liên quan:

- + Tường dày 0,22M
- + Vách ngăn 0,11M
- + Cửa sổ phòng sinh hoạt chung rộng 2,2M
- + Cửa sổ khác rộng 1,4M
- + Cửa đi rộng 0,8M
- Thực hiện các yêu cầu sau:
- + Câu 1: Tính toán dùng bút chì ghi các kích thước còn thiếu trên bản vẽ.
- + Câu 2: Tính diện tích các phòng ngủ và phòng sinh hoạt chung (m²).

Gợi ý trả lời

Câu 1.

- Tính toán các kích thước :
- + Tính diện tích sử dụng của các phòng từ các kích thước bên trong phòng.
- + Kích thước bên trong phòng bằng khoảng cách giữa các trục tường trừ độ dày tường



Câu 2.

- Diện tích phòng ngủ 1

$$\left(4,2m - \frac{0,22m}{2} - \frac{0,11m}{2} \right) \cdot \left(4m - 2 \cdot \frac{0,22m}{2} \right)$$

$$= 15,25 \text{ m}^2$$

- Diện tích phòng ngủ 2:

$$\left(4m - \frac{0,22m}{2} - \frac{0,11m}{2}\right) \cdot \left(4m - 2 \cdot \frac{0,22m}{2}\right) = 14,50m^2$$

Diện tích phòng sinh hoạt chung:

$$\left(5,2m - \frac{0,22m}{2}\right) \cdot \left(3,8m - 2 \cdot \frac{0,22m}{2}\right)$$

$$= 17,83 \text{ m}^2$$

Tổng kết

Như tên tiêu đề của bài Thực hành Bản vẽ xây dựng , sau khi học xong bài này các em cần nắm vững các nội dung trọng tâm sau:

- Hiểu được bản vẽ của một ngôi nhà đơn giản.
- Đọc được bản vẽ mặt bằng tổng thể đơn giản.
- Đọc được bản vẽ mặt bằng tổng thể, bản vẽ mặt bằng
- Tham khảo video này để hiểu rõ hơn cách đọc bản vẽ nhà đơn giản

<https://youtu.be/zQ-aHzVCZro>